

SỰ IM LẶNG CỦA BIỂN CẢ.

(Bài 6)

+ Nguyên tác “**Le Silence de la Mer**”, tác giả **Vercors**.

+ TTBG chuyển Việt ngữ từ bản tiếng Pháp của Vercors (NXB Albin Michel, 1951) lần bản dịch Anh ngữ của Cyril Connolly (NXB The Macmillan Company, 1944).

[]

Hôm nay tôi không thể nhớ tất cả những chuyện chàng đã nói ra trong khoảng hơn 100 đêm vào mùa đông năm đó. Mọi chủ đề hầu như không thay đổi. Đó là một bài ngân nga dài đầy hào hứng về sự khám phá nước Pháp: tình yêu mà chàng từng ôm ấp từ xa cho nước Pháp trước khi đối diện; và tình yêu lớn dậy mỗi ngày từ khi chàng đến trú ngụ trong nhà này.

Và, tôi nói thật, tôi quý trọng chàng.

Vâng: chàng chẳng chán nản. Chưa bao giờ thấy chàng toan lay động sự im lặng không thể phá vỡ bằng bất cứ lời lẽ quá khích nào...

Trái lại, khi thỉnh thoảng chàng để cho sự im lặng tràn ngập căn phòng, hòa tan đến tận sâu trên từng góc nhỏ, giống như một luồng khí đốt nặng nề không làm cho thở được, thì trong cả ba, chính chàng là người xem ra thoải mái hơn hết. Rồi chàng nhìn vào cô cháu với sự tỏ bày của lòng khen ngợi, vẻ vừa vui thú vừa nghiêm trang mà chàng đã có cho cô kể từ đêm đầu đến đây.

Phần tôi lại có cảm giác rằng tâm hồn cô đang bị giã giũa trong cái ngục mà cô đã tự xây lấy; tôi nhìn thấy rõ điều ấy bằng những dấu hiệu, ít nhất là từ sự run nhẹ những ngón tay. Và cuối cùng khi Werner von Ebrennac làm tiêu tan sự im lặng bởi âm giọng rì rào, dịu dàng và lưu loát của chàng thì xem như chàng đang cho phép tôi được thở tự do trở lại.

Chàng thường kể về chàng:

“Nhà cha mẹ tôi xây trong rừng; tôi chào đời tại đó, đi học tại ngôi trường làng nằm trên một phía khác. Tôi chưa hề xa nhà cho đến khi phải tới Munich dự các khóa thi, rồi đến Salzburg học âm nhạc. Từ đó tôi sống ở Salzburg. Tôi không thích các thành phố lớn. Tôi biết London, Vienna, Rome, Varsovie; hẳn nhiên cả các vùng nước Đức. Nhưng tôi không thích cư trú dài lâu tại các nơi đó. Tôi chỉ yêu Prague, –chẳng thành phố nào có một linh hồn như Prague đã có. Trên tất cả là Nuremberg.

“Với người Đức thì Nuremberg là thành phố đã làm trái tim họ nở ra trong xúc động, bởi ở nơi đó, họ tìm thấy những bóng ma gần gũi với tâm tư họ; từng viên đá là từng mối gợi nhớ cho họ những con người đã đem vinh quang lại cho một nước Đức cổ xưa.

“Tôi tin người Pháp cũng phải có cùng cảm nghĩ khi đứng trước Giáo đường Chartres. Ở đó, họ cũng phải cảm nhận được sự hiện hữu của tổ tiên bên cạnh, cái đẹp tinh thần, niềm tin vĩ đại và tất cả nét thanh lịch của tổ tiên họ.

“Định mệnh đã dẫn dắt tôi đến giáo đường Chartres. Ô, đứng vậy, khi vừa nhìn thấy nó xuất hiện trên cánh đồng bắp chín, bầu trời xanh, trong suốt, nhẹ lằng lằng phía xa, tôi đã thật xúc cảm! Tôi tưởng tượng được mối xúc cảm trong hồn những người thuở xưa đã từng đến đó bằng chân, trên lưng ngựa hay trong các toa xe... Tôi chia xẻ được ý nghĩ họ và tôi yêu họ. Tôi ước sao là anh em với họ!”

(Note: Giáo đường Chartres, còn gọi “Giáo đường Đức Bà Chartres”, là một giáo đường Thiên Chúa giáo nằm trong tỉnh Chartres, nước Pháp, cách Paris độ 80km về phía tây-nam, xây dựng trong khoảng 1194-1220 theo kiến trúc Gothic-La Mã.)

Khuôn mặt chàng trở nên nghiêm trang:

“Thật khó thể tin rằng đã có người đến Chartres trong một xe tăng bọc sắt to lớn... nhưng lại là sự thật. Có quá nhiều chuyện động xảy ra cùng lúc trong tâm hồn một người Đức, ngay đó là người Đức tốt nhất! Những điều mà họ rất vui nếu Chartres được cứu khỏi đau đớn sâu thẳm.”

Chàng lại mỉm cười, một nụ cười rất nhẹ từ từ tỏa sáng khuôn mặt; rồi kể:

“Trong một biệt thự gần nơi gia đình tôi cư trú có một cô gái trẻ... Nàng rất đẹp, rất dễ thương. Cha tôi luôn luôn tỏ ra thật vui nếu tôi cưới nàng làm vợ. Khi ông chết, tôi và nàng gần như là đã hứa hôn nhau, được cho phép đi dạo chung ngoài trời riêng lẻ với nhau.”

Chàng ngưng tiếng, đợi cho cô cháu thay sợi chỉ mới vừa bị đứt. Cô làm việc đó với sự chăm chú, nhưng cái tròn kim rất nhỏ nên thật khó cho sợi chỉ lòn qua. Cuối cùng cô vẫn xỏ được.

Chàng kể tiếp:

“Một hôm chúng tôi đi dạo trong rừng. Những con thỏ con sóc chạy vút qua trước mặt chúng tôi. Cũng có nhiều loài hoa nơi đó, -hoa thủy tiên, hoa dạ lan đại, hoa loa kèn đỏ... Cô bạn kêu lên vui thú. Nàng nói: *“Em sung sướng quá Werner à. Em yêu, ô, em yêu làm sao những tặng vật này của Thượng Đế!”*

“Tôi cũng sung sướng.

“Chúng tôi nằm dài trên lớp rong rêu, giữa đám cây dương xỉ. Không ai nói lời nào. Chúng tôi nhìn thấy phía trên những cây thông đang đong đưa chớp đỉnh, những con chim bay từ cảnh này sang cảnh nọ. Chợt, nghe cô bạn bật tiếng la: *‘Ô, nó chích cắn em! Đồ con vật dơ dáy, con muỗi nhỏ đê tiện!’* Rồi tôi thấy nàng đưa tay làm một động tác.

‘Em chụp được một con, Werner! Ô, nhìn này, em sẽ phạt nó: em-sẽ-kéo-hai-cẳng-nó-cái-này-rồi-cái-kia...’ Và cô ta làm thế thật...”

“May mắn thay,” chàng tiếp, “cô ta có nhiều người cầu hôn khác. Tôi chẳng cảm thấy chút nào tiếc nuối, nhưng từ đó tôi luôn luôn ghê sợ các cô gái Đức.”

Chàng nhìn trầm tư vào lòng hai bàn tay mình và nói:

“Đó cũng là cảm nghĩ tôi có về những chính trị gia trong đất nước tôi. Cũng là lý do cho sự kiện *‘Tôi không bao giờ muốn liên hệ với ai’*, dấu rằng những bạn đồng học thường viết cho tôi: *‘Hãy đến tái hội với chúng tôi’*.”

“Không: tôi thích lúc nào cũng ở nhà. Việc ấy không tốt cho sự thành công của âm nhạc, nhưng chẳng hề gì: *‘Thành công là điều rất nhỏ so với một lương tâm an ổn’*.”

“Hẳn nhiên, tôi biết rất rõ rằng, các bạn tôi và vị lãnh tụ nước Đức có những ý nghĩ vĩ đại, cao siêu. Nhưng tôi cũng biết, đối với những con muỗi, họ vẫn sẵn sàng kéo từ chân này qua chân khác.

“Tâm lý ấy luôn xảy ra với người Đức khi họ rất cô đơn và nỗi cô đơn cứ mãi tăng cao dần. Thử hỏi, những ai mới là người ‘cô đơn’ nhất trong cùng đảng phái lúc đã nắm được trong tay quyền lực lãnh đạo?

“May mắn là họ không cô đơn mãi: bây giờ họ đang ở trong nước Pháp. Nước Pháp sẽ cứu trợ họ, và tôi sắp sửa nói với cô và ông một sự thật rằng: *‘Họ biết điều ấy’*. Họ biết nước Pháp sẽ dạy cho họ cách *‘Làm thế nào để trở thành con người thật sự vĩ đại và thuần lương’*.”

Tiên về phía cửa. chàng nói, kèm từng chữ như thể chỉ nói riêng với mình:

“Nhưng, muốn làm được điều đó thì cần phải có tình yêu.”

Chàng để cửa mở trong chốc lát, mặt ngoái lại trên vai, nhìn vào cái gáy cô cháu khi ấy đang cúi mình làm việc; cái gáy yếu ớt và xanh nhợt có những sợi tóc nổi lên từ mớ tóc quấn màu gỗ đậm.

Chàng nói thêm, âm giọng trầm tĩnh quả quyết:

“Một tình yêu được đáp trả.”

Rồi quay đầu, và cánh cửa được đóng trong khi chàng thốt nhanh những chữ mỗi đêm:

“Xin chúc cô và ông một giấc ngủ thật ngon!”

□

(Trần Thị Bông Giấy.

Mùa đại dịch Virus Vũ Hán 2020).

(San Jose, thứ Sáu June 19/2020 1:00 giờ khuya)

(Xem tiếp “SỰ IM LẶNG CỦA BIÊN CẢ” - Bài 7)

□

